TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 22 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: anh Đỗ Văn T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: tổ A, khu B, phường BĐ, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: chị Lê Thị T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: tổ C, phường BS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đỗ Văn T và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung, con riêng: anh Đỗ Văn T và chị Lê Thị T có hai con chung là cháu Đỗ Lê Anh T, sinh ngày 27/9/2016 và cháu Đỗ Lê Phương T, sinh năm 15/4/2019. Sau khi ly hôn, chị Lê Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Lê Anh T và cháu Đỗ Lê Phương T.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Đỗ Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Lê Anh T và cháu Đỗ Lê Phương T là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng/một

cháu/một tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi cháu Đỗ Lê Anh T và cháu Đỗ Lê Phương T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về con riêng: anh Đỗ Văn T và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2.Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: anh Đỗ Văn T và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: anh Đỗ Văn T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ. Tổng cộng anh Đỗ Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đỗ Văn T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000379 ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Anh Đỗ Văn T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường NS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng